

Số: 59/2019/QĐST-HNGĐ

Hoài Đức, ngày 04 tháng 4 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 116/2019/TLST/HNGĐ ngày 22/3/2019, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn ĐL, xã ĐL, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị Đinh Thị Thanh Th, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn ĐL, xã ĐL, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55, 56, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/3/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Đinh Thị Thanh Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau

* **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn An Nh, sinh ngày 09/02/2018, cháu Nguyễn Thủy M, sinh ngày 12/8/2012 cho chị Đinh Thị Thanh Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành hoặc có quyết định thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh D cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/1 tháng cho chị Th. Trong đó cháu Nh 2.500.000đ/tháng, cháu M 2.500.000đ/tháng tính từ tháng 4/2019 đến khi cháu Nh cháu M đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều: 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung:** anh Nguyễn Văn D và chị Đinh Thị Thanh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Anh Nguyễn Văn D nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008757 ngày 22/3 /2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Văn D nộp đủ án phí dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND.H.Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H.Hoài Đức;
- UBND xã ĐL;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Thu Hoài

